

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2015 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ các Quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp số: 299/QĐ-BTP ngày 29/02/2016; 2007/QĐ-BTP ngày 26/9/2016; 711/QĐ-BTP ngày 23/5/2017; 2571/QĐ-BTP ngày 14/12/2017; 40/QĐ-BTP ngày 08/01/2018; 495/QĐ-BTP ngày 23/3/2018; 500/QĐ-BTP ngày 26/3/2018; 1021/QĐ-BTP ngày 08/5/2018; 1024/QĐ-BTP ngày 09/5/2018; 1442/QĐ-BTP ngày 26/6/2018; 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018; 2244/QĐ-BTP ngày 24/8/2018; 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018; 2434/QĐ-BTP ngày 26/9/2018; 537/QĐ-BTP ngày 05/3/2019; 614/QĐ-BTP ngày 18/3/2019; 1008/QĐ-BTP ngày 25/4/2019; 1183/QĐ-BTP ngày 20/5/2020; 1217/QĐ-BTP ngày 22/5/2020; 1329/QĐ-BTP ngày 01/6/2020; 1566/QĐ-BTP ngày 13/7/2020; 1565/QĐ-BTP ngày 13/7/2020; 1724/QĐ-BTP ngày 10/8/2020 và 1725/QĐ-BTP ngày 10/8/2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 52/TTr-STP ngày 25/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố TTHC, danh mục TTHC lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số: 1089/QĐ-UBND ngày 09/5/2017; 1148/QĐ-UBND ngày 17/5/2017; 1149/QĐ-UBND ngày 17/5/2017; 1150/QĐ-UBND ngày 17/5/2017; 2318/QĐ-UBND ngày 21/9/2018; 2858/QĐ-UBND ngày 29/10/2018; 21/QĐ-UBND ngày 04/01/2019; 899/QĐ-UBND ngày 23/4/2019; 1738/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và các TTHC tại số thứ tự từ 27 đến số thứ tự 45 Mục I Phần I và Phần II của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, tại Mục II của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Viễn thông Đắk Lắk;
- Bưu điện tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (giao UBND cấp huyện sao gửi);
- Các Phòng, TT: NC, NNMT, TH, HCTC, PVHCC;
- Lưu: VT, KSTTHC (D 4) .

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

DANH MỤC
TTHC LĨNH VỰC TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ VÀ CÁC CƠ QUAN,
TỔ CHỨC LIÊN QUAN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực bồi thường nhà nước							
1	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy; -Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Theo quy định từ Điều 42 đến Điều 47 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017;	3	x	x
3	Phục hồi danh dự	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự		Không	- Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II	Lĩnh vực công chứng							
1	Bổ nhiệm công chứng viên	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận văn bản và hồ sơ đề nghị của Sở Tư pháp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp.	2		
2	Bổ nhiệm lại công chứng viên			500.000 đồng	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; -Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị miễn nhiệm. - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị miễn nhiệm.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp.	2		
4	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp.	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
6	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác			Không		4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
8	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo				4	x	x
9	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
11	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo				4	x	x
12	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể					4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
13	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	3.500.000 đồng (Cơ quan thu phí: Cục Bảo trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
14	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		100.000 đồng		3	x	x
15	Cấp lại Thẻ Công chứng viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				3	x	x
16	Xóa đăng ký hành nghề công chứng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo		Không		4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Thành lập Văn phòng công chứng	- Tại Sở Tư pháp: Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Tại UBND tỉnh: Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Tân Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 49/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk.	4		
18	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		1.000.000 đồng	- Luật công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
19	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	500.000 đồng (Trường hợp cấp lại GĐKHHĐ: thay đổi tên gọi, trụ sở, Trưởng Văn phòng công chứng)	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch số 28/2018/QH14; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x
20	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		Không	Luật Công chứng số 53/2014/QH13.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
21	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	- Sở Tư pháp lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh; UBND tỉnh ra quyết định thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng: 07 ngày làm việc - Sở Tư pháp thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp tỉnh có quyết định thu hồi quyết định cho phép thành lập.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	Luật Công chứng số 53/2014/QH13.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
22	Hợp nhất Văn phòng công chứng	- Đối với Sở Tư pháp và lấy ý kiến Hội Công chứng viên: trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với UBND tỉnh: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	4		
23	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.000.000 đồng		4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
24	Sáp nhập Văn phòng công chứng	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Tại UBND tỉnh: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp;	4		
25	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		500.000 đồng	- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	4	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
26	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Tại UBND tỉnh: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp.	4		
27	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		500.000 đồng	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	4	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
III	Lĩnh vực đấu giá tài sản							
1	Cấp Thẻ đấu giá viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Tân Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
2	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị				4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	1.000.000 đồng	- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính.	3		
4	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi		500.000 đồng		3		
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị		500.000 đồng		4		
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ.	4	x	x
8	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		2.700.000 đồng (Cơ quan thu phí: Cục Bảo trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính.	2	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
IV	Lĩnh vực giám định tư pháp							
1	Thành lập Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trong thời hạn 30 ngày tại Sở Tư pháp và trong thời hạn 15 ngày tại UBND tỉnh)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 138/2013/TT-BTC ngày 9/10/2013 của Bộ Tài chính.	2		
2	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ.	4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 17 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Tại Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc. - Tại UBND tỉnh: 10 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ.	2	x	x
4	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Tại Sở Tư pháp: 30 ngày; - Tại UBND tỉnh: Trong thời hạn 15 ngày:		Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13. - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ.	2	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13. - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ.	4		
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13. - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ.	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
V	Lĩnh vực hòa giải thương mại							
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	-Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
2	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Không quy định		Không	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ.	2		
3	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm hòa giải thương mại	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ.	4	x	x
5	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản		Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
8	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực		Không		4	x	x
9	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		2	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp.	2		
11	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chi nhánh		Không		2	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ;	2		
13	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh		Không	- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp.	2	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VI	Lĩnh vực luật sư							
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và văn bản xác nhận của Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư. - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	900.000 đồng (Cơ quan thu phí, lệ phí: Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	900.000 đồng (Cơ quan thu phí, lệ phí: Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	900.000 đồng (Cơ quan thu phí, lệ phí: Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	- Tại Sở Tư pháp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Tại Bộ Tư pháp: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	900.000 đồng (Cơ quan thu phí, lệ phí: Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp)	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13.	2	x	
5	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		50.000 đồng	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	50.000 đồng	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	
7	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		50.000 đồng		3	x	
8	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		50.000 đồng		3	x	
9	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		50.000 đồng		3	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	4	x	
11	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		2.000.000 đồng	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	1.000.000 đồng	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2	x	
13	Hợp nhất công ty luật	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
14	Sáp nhập công ty luật	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.	2	x	
15	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		2	x	
16	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		50.000 đồng	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	600.000 đồng	- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;	3	x	
18	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		2.000.000 đồng	- Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VII	Lĩnh vực lý lịch tư pháp							
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	- 200.000 đồng/lần/người - 100.000 đồng/lần/người áp dụng đối với sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ); - Miễn phí các trường hợp: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và	- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; - Luật căn cước công dân năm 2014; Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				giáo dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật. Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				5.000đ/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu lý lịch tư pháp.				
2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; - Luật căn cước công dân năm 2014; - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao,	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.			Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.			
3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; - Luật căn cước công dân năm 2014; - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày. - Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.			TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VIII	Lĩnh vực nuôi con nuôi							
1	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	- 4.500.000 đồng; - Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha đẻ hoặc mẹ đẻ nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận trẻ em khuyết tật, nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo; người	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				có công với cách mạng nhận con nuôi.				
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ;	2		
3	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp xác minh có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày		Không	- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
IX	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản							
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	500.000 đồng	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x
2	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	500.000 đồng	- Luật Phá sản số 51/2014/QH13; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x
4	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị		Không		4	x	x
5	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị		Không		4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
X	Lĩnh vực quốc tịch							
1	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	- 100.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với các trường hợp: + Người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; + Kiềm bào	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của UBND cấp xã.				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Nhập quốc tịch Việt Nam	115 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	- 3.000.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với những trường hợp: + Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam (phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó); + Người không quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú.				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	- 2.500.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với những trường hợp: + Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam (phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó); + Người người mất quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú.				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	- 20 ngày làm việc đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam; - 55 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Phí : 100.000 đồng (Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận có quốc tịch Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của UBND xã)	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	75 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	2.500.000 đồng	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; - Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
X	Lĩnh vực tư vấn pháp luật							
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2010/TT-BTP của Bộ Tư pháp.	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 9/02/2010 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 19/2011/TT-BTP ngày 31/10/2011 của Bộ Tư pháp.	4	x	x
3	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				2	x	x
4	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				4	x	x
5	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				4	x	x
6	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật					4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
XII	Lĩnh vực trọng tài thương mại							
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	1.500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ;	3	x	x
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.000.000 đồng	- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp;	3	x	x
3	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		5.000.000 đồng	- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	1.000.000 đồng	- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp; - Thông tư 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	3	x	x
5	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		500.000 đồng		3	x	x
6	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		3.000.000 đồng		3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp.	4		
XIII	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý							
1	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	4	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 09 Nguyễn Tất Thành, Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	4		
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				4	x	x
4	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý					4		
5	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.				2	x	x

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực bồi thường nhà nước							
1	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Theo quy định từ Điều 42 đến Điều 47 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Không	- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;	3	x	x
2	Phục hồi danh dự	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Không	- Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II	Lĩnh vực chứng thực							
1	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	- Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	10.000 đồng/trường hợp	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
2	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật			10.000 đồng/trường hợp		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	- Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	50.000 đồng/văn bản	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
4	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực;		50.000 đồng/văn bản		2		
5	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	- Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.		50.000 đồng/văn bản		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
III	Lĩnh vực hộ tịch							
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Trong ngày. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- 1.500.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.				

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	- Trong ngày. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 1.500.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Đăng ký khai sinh: 75.000 đồng/trường hợp; - Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.500.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;	2		
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	- 05 ngày làm việc (đối với việc đăng ký giám hộ cử); - 03 ngày làm việc (đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên).		- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;	2	x	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Trong ngày đối với việc bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ		- 75.000 đồng đối với trường hợp thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài; - 25.000 đồng đối với trường hợp thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc cho	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.		công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên.				
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;	2	x	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	- Trong ngày. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.		- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		2	x	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
14	Đăng ký lại khai tử cố yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- 75.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;	2	x	
15	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh, và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).		- 1.500.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTP ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực bồi thường nhà nước							
1	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Theo quy định từ Điều 42 đến Điều 47 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính quy định tại Điều 33 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 ở cấp xã	Không	- Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; - Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước.	3	x	x

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II	Lĩnh vực chứng thực							
1	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	- Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực; - Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	50.000 đồng/hợp đồng, giao dịch	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
2	Chứng thực di chúc			50.000 đồng/di chúc		2		
3	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản			50.000 đồng/văn bản		2		
4	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở			50.000 đồng/văn bản		2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	- Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực; - Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	50.000 đồng/văn bản	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
III	Lĩnh vực hộ tịch							
1	Đăng ký khai sinh	Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai sinh quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
2	Đăng ký kết hôn	- Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo;		Miễn lệ phí				

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		- Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh).						
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 15.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc; - Trường hợp phải xác minh thì không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng/trường hợp đối với đăng ký khai sinh quá hạn; - 15.000 đồng/trường hợp đối với đăng ký nhận cha, mẹ, con.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Đăng ký khai tử	- Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai tử quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 5.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		
7	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc		Miễn lệ phí		2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
8	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 5.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.				2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 08 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Miễn lệ phí	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;	2		
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.		- 15.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	- Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai tử quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
13	Đăng ký giám hộ	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Miễn lệ phí		2	x	
14	Đăng ký chấm dứt giám hộ	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Miễn lệ phí		2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc; - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 10.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp phải gửi văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 10.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Đăng ký lại khai sinh	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 5.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí đối với người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai sinh quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
19	Đăng ký lại kết hôn	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc (không tính thời gian gửi văn bản yêu cầu xác minh và thời gian gửi văn bản trả lời kết quả xác minh qua hệ thống bưu chính).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 20.000 đồng; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
20	Đăng ký lại khai tử	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 5.000 đồng/trường hợp; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2	x	
21	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	- 15 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ, thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định mà Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã phải		- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	- Luật Hộ tịch; - Luật Bảo hiểm y tế; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		hoàn thiện hồ sơ, bổ sung thông tin theo yêu cầu của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc. - Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 05 ngày làm việc.		khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai sinh quá hạn.	04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Liên Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.			

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
22	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ, thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định mà Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ, bổ sung thông tin theo yêu cầu của cơ quan Công an, cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc. - Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc cơ quan Công an cấp huyện từ 50 km	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Đăng ký khai sinh: + Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; + 5.000 đồng đối với đăng ký khai sinh quá hạn. - Đăng ký thường trú: + Miễn lệ phí đối với các trường hợp: bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt	- Luật Hộ tịch; - Luật Bảo hiểm y tế; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Luật Cư trú; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Liên Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 05 ngày làm việc.		sỹ, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ nghèo; người cao tuổi, người khuyết tật, người có công cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn (vùng III); + Đối với việc đăng ký và quản lý cư trú tại các phường thuộc thành				

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				phố Buôn Ma Thuột: 15.000 đồng/lần đăng ký (đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú); 20.000 đồng/lần cấp (cấp mới, cấp lại, đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú). + Đối với việc đăng ký và quản lý cư trú tại các xã, thị trấn và các phường thuộc thị xã, mức thu áp dụng bằng				

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				50% mức thu tại các phường thuộc thành phố Buôn Ma Thuột.				
23	Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú	- 08 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (trường hợp xóa đăng ký, thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Công an thị xã Buôn Hồ) - 04 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (trường hợp xóa đăng ký, thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã)	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai tử quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Luật Bảo hiểm y tế; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Luật Cư trú; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh;	2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.			
24	Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và mai táng phí)	- 28 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định; - 33 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với người có công với cách mạng từ trần); - 12 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với đối tượng bảo trợ xã hội); - 48 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng;	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; - 5.000 đồng đối với đăng ký khai tử quá hạn.	- Luật Hộ tịch; - Luật Bảo hiểm y tế; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Luật Cư trú; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông	2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007); - 30 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với đối tượng thực hiện theo Quyết định số 150/2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh cưu chiến binh); - 34 ngày làm việc,			các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng phí/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.			

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc); - 34 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định (đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 về một số chế độ, chính						

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		sách đối với công dân hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế);						
IV	Lĩnh vực nuôi con nuôi							
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	30 ngày, kể từ ngày UBND cấp xã nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- 400.000 đồng/ trường hợp; - Miễn lệ phí cho trường hợp cha dựng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận trẻ em khuyết tật,	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số	2	x	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc; người có công với cách mạng.	24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ.			
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã nơi thường trú của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi	Miễn lệ phí		2		
3	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày UBND cấp xã nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã, nơi người được nhận làm con nuôi thường trú	4.500.000 đồng/trường hợp		2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
V	Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật							
1	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	- Thời hạn UBND cấp xã xem xét, đề nghị UBND cấp huyện giải quyết hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời hạn Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định hỗ trợ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời hạn UBND cấp xã chi tiền hỗ trợ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của UBND cấp huyện.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.	3	x	x

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Công nhận hòa giải viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.	3	x	x
3	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải			Không		3	x	x
4	Thôi làm hòa giải viên			Không		3	x	x
5	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Tổ hòa giải thực hiện trả thù lao cho hòa giải viên theo quyết định của UBND cấp xã trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được thù lao.		Không	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP.	3	x	x

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012; - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp.	3	x	x
7	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch		Không		3	x	x

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG THỰC HIỆN

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực công chứng							
1	Công chứng hợp đồng, giao dịch đã được soạn thảo sẵn	Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp Hợp đồng có nội dung phức tạp thì thời hạn trên được kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Tổ chức hành nghề công chứng	Thu theo quy định tại Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư liên tịch số 115/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
2	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng					2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp Hợp đồng có nội dung phức tạp thì thời hạn trên được kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Tổ chức hành nghề công chứng	- Công chứng việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch: 40.000 đồng/trường hợp (Trường hợp sửa đổi, bổ sung tăng giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch thì áp dụng mức thu tương ứng với phần tăng tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính). - Công chứng việc hủy bỏ hợp đồng, giao dịch: 25.000 đồng/trường hợp.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Công chứng bản dịch	Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp Hợp đồng có nội dung phức tạp thì thời hạn trên được kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Tổ chức hành nghề công chứng	10 nghìn đồng/trang với bản dịch thứ nhất. Trường hợp người yêu cầu công chứng cần nhiều bản dịch thì từ bản dịch thứ 2 trở lên thu 05 nghìn đồng/trang đối với trang thứ nhất, trang thứ 2; từ trang thứ 3 trở lên thu 03 nghìn đồng/ trang nhưng mức thu tối đa không quá 200 nghìn đồng/ bản.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
5	Công chứng hợp đồng thể chấp bất động sản			Thu theo quy định tại Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		2		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Công chứng di chúc	Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp Hợp đồng có nội dung phức tạp thì thời hạn trên được kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Tổ chức hành nghề công chứng	50.000 đồng/trường hợp	- Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
7	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản					2		
8	Công chứng văn bản khai nhận di sản					2		
9	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản					2		
10	Công chứng hợp đồng ủy quyền					50.000 đồng/trường hợp	2	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
11	Nhận lưu giữ di chúc	Không quy định	Tổ chức hành nghề công chứng	100.000 đồng/trường hợp	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
12	Cấp bản sao văn bản công chứng			Thu 5.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thì mỗi trang thu 3.000 đồng nhưng tối đa không quá 100.000 đồng/bản		2		
13	Niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản	Thực hiện việc niêm yết trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết		Không quy định		2		

E. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NHÀ NƯỚC

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
1	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan	Trụ sở Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Địa chỉ: Số 39 đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trụ sở Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Địa chỉ: Số 39 đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	2		
3	Lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.		Không		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		- Trung tâm có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm.						
4	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03	- Trụ sở Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (đối với khiếu	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.	nại lần 1). - Tại Sở Tư pháp, số 04 đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (khiếu nại lần 2).		- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.			
5	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trụ sở Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Số 39 đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trụ sở Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (Số 39 đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/6/2017;	2		
7	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý				- Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	2		

G. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI VÀ CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm								
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	- Trong ngày. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk; - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại UBND cấp huyện; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	- 80.000 đồng/ hồ sơ; - Không áp dụng thu phí đối với trường hợp các cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng để sản xuất, kinh doanh thì không phải nộp lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về	- Luật Đất đai năm 2013; - Luật Nhà ở năm 2014; - Luật Phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định; - Thông tư 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		sơ đăng ký hợp lệ; - Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp		chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.	trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.			
2	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk; - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại UBND cấp huyện; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.		- Luật Đất đai năm 2013; - Luật Nhà ở năm 2014; - Luật Phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định; - Thông tư 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ	3	x	x
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	phần tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất				3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		đại nhận hồ sơ do UBND cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.			trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.			
4	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu				- Luật Đất đai năm 2013; - Luật Nhà ở năm 2014; - Luật Phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;	3	x	x
5	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký		- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk; - Chi nhánh Văn phòng đăng ký	60.000 đồng/ hồ sơ	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định; - Thông tư 07/2019/TT-BTP	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	- Trong ngày. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả	đất đai tại UBND cấp huyện; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Không	ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do UBND cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.						

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	- Trong ngày. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo; - Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ; - Trường hợp nộp hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk; - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại UBND cấp huyện; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	- 70.000 đồng/ hồ sơ; - Không áp dụng thu phí đối với trường hợp thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án.	- Luật Đất đai năm 2013; - Luật Nhà ở năm 2014; - Luật Phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định; - Thông tư 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	4 (chỉ áp dụng đối với tổ chức)	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
8	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do UBND cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk; - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại UBND cấp huyện;	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Luật Nhà ở năm 2014; - Luật Phí và lệ phí năm 2015; - Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định; - Thông tư 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	3	x	x
9	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	đăng ký được tính từ ngày Văn phòng đăng ký đất đai nhận hồ sơ do UBND cấp xã hoặc do Bộ phận tiếp nhận và	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	20.000 đồng/ hồ sơ		3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		Trả kết quả theo cơ chế một cửa chuyên đến.						

H. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I	Lĩnh vực chứng thực							
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	- Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ; - Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.	Cơ quan, tổ chức quản lý sổ gốc	Không	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	- Trong ngày, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; - Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, tổ chức	- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Tổ chức hành nghề công chứng;	- 2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản. - Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính.	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	2		
3	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước	- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Tổ chức hành nghề công chứng.				2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	ngoài cấp hoặc chứng nhận	thực hiện chứng thực không thể						
4	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực; - Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ	- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Tổ chức hành nghề công chứng; - Ngoài trụ sở của cơ quan thực hiện chứng thực nếu người yêu cầu chứng thực thuộc diện già yếu, không thể đi lại được, đang bị tạm giữ, tạm giam, thì hành án phạt tù	10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản)		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.	hoặc có lý do chính đáng.					
5	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch		- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	30.000 đồng/hợp đồng, giao dịch				
6	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch			25.000 đồng/hợp đồng, giao dịch		2		
7	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực			2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản (Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính)		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVC trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II	Lĩnh vực hộ tịch							
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch có thẩm quyền.	- Không quá 3.000 đồng/ bản sao đối với yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch tại cấp xã; - Không quá 8.000 đồng/ bản sao đối với yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch tại cấp huyện. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.	4	x	x